

XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN SỐ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

PHAN HOÀNG NGỌC ANH
Học viện Chính trị khu vực II

1. Đặt vấn đề

Theo cách tiếp cận trong “Cẩm nang chuyển đổi số” của Bộ Thông tin và Truyền thông, chính quyền số là chính phủ số được triển khai tại các cấp chính quyền địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã)¹.

Chính quyền số là chính quyền thông qua nền tảng công nghệ thông tin để hỗ trợ các hoạt động quản lý nhà nước. Tất cả hoạt động của các cơ quan chính quyền tại các cấp, địa phương thông qua ứng dụng công nghệ thông tin để vận hành và triển khai mô hình hoạt động, từ đó giảm thiểu tối đa chi phí, tăng tương tác với người dân hoặc có thể cung ứng các dịch vụ theo hình thức trực tuyến để từ đó hoạt động nhanh nhạy, hiệu quả hơn. Để xây dựng, phát triển chính quyền số, hiện nay các địa phương tại Việt Nam đang tập trung vào 4 nhóm nội dung chính. Đó là xây dựng, phát triển hạ tầng số, triển khai nền tảng số, các ứng dụng - cơ sở thông tin dữ liệu và dịch vụ số, đảm bảo vấn đề an ninh mạng. Trong các nhóm nội dung nói trên này đều sẽ có những nhiệm vụ, mục tiêu, lộ trình từng bước thực hiện rõ ràng, cụ thể:

Chính quyền số tạo nên sự thay đổi căn bản khi xử lý văn bản không giấy, họp không gặp mặt, xử lý thủ tục hành chính không tiếp xúc và thanh toán không dùng tiền mặt. Điều này đặt ra nhiều thách thức cho các cơ quan, tổ chức, người dân và doanh nghiệp. Thách thức lớn nhất cho cơ quan nhà nước là nhận thức và sự vào cuộc thực sự của người đứng

đầu, là chuyện dám làm, dám thay đổi hay không dám làm. Thách thức lớn nhất cho xã hội trước mắt là kỹ năng số cán bộ, công chức, viên chức, của người dân, sau đó là thói quen và văn hóa sống, sinh hoạt trong môi trường số. Thách thức lớn nhất cho doanh nghiệp là môi trường pháp lý để triển khai và các giải pháp công nghệ số, có những việc hoàn toàn mới, chưa có tiền lệ.

Vai trò chuyển đổi chính quyền số: Một tổ chức chính quyền chuyển đổi số thành công có thể mang lại các lợi ích như: (i) cải thiện chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp; (ii) tạo điều kiện ra quyết định dựa trên dữ liệu nhiều hơn để đem lại kết quả quản trị nhà nước tốt hơn (từ đầu thầu mua sắm đến quản lý hạ tầng hoặc giao thông đến phòng chống tham nhũng); (iii) nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư thông qua quản lý nhà nước minh bạch và đảm bảo hiệu suất hơn. Như vậy, chính quyền số là điều kiện để đáp ứng nhu cầu của kỷ nguyên số sắp đến. Nhưng hiện đại hóa bằng công nghệ bản thân nó chưa đủ. Để đảm bảo thành công, việc ứng dụng công nghệ số và dữ liệu phải tập trung vào con người. Vì vậy, chuyển đổi chính quyền số là một trong những nhiệm vụ quan trọng để thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cần được triển khai thực hiện đồng bộ, mạnh mẽ, trong đó Thành phố Hồ Chí Minh là một trọng điểm.

2. Thực trạng về xây dựng, phát triển chính quyền số ở TP. Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ; đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế; đầu tàu, động lực, có sức hút và sức lan tỏa lớn của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Thực hiện *Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030* theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 30-6-2020 và *Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 20230* theo Quyết định số 76/QĐ-CP ngày 15-7-2021 của Chính phủ, Thành phố đặt ra tầm nhìn, mục tiêu đến năm 2030 sẽ trở thành đô thị thông minh với sự đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động của bộ máy chính quyền số, của các doanh nghiệp số và sự thịnh vượng, văn minh của một xã hội số. Với quyết tâm của Thành phố, chuyển đổi chính quyền số ở TP. Hồ Chí Minh thể hiện một số kết quả nổi bật:

Một là, về công tác chỉ đạo điều hành. Thành phố đã ban hành nghị quyết của cấp ủy, kế hoạch của chính quyền 5 năm và hằng năm về chuyển đổi số, trong đó xây dựng chính quyền số được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Cụ thể: (i) Xây dựng công dịch vụ công trực tuyến thành phố (giao cho văn phòng ủy ban nhân dân); (ii) Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân (giao cho các sở, ngành, ủy ban nhân dân các quận, huyện); (iii) Ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước (giao cho các sở, ngành, ủy ban nhân dân các quận, huyện); (iv) Phát triển Kho dữ liệu dùng chung và Hệ sinh thái dữ liệu mở (Thực hiện theo Kế hoạch số 1008/KHUBND ngày 14-3-2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển Kho dữ liệu dùng chung và hệ sinh thái dữ liệu mở và Quyết định số 5086/QĐ-UBND ngày 28-11-2019 ban hành Quy chế tích hợp, quản lý, vận hành, khai thác Kho dữ liệu dùng chung của thành phố); (v) Kế hoạch số hóa hồ sơ và khai thác dữ liệu số hóa phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước được giao Sở Thông tin và Truyền thông.

Đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về chuyển đổi số của TP. Hồ Chí Minh.

TP.HCM đã ban hành các văn bản chỉ đạo chuyển đổi số như kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc về chuyển đổi số của Thành phố; Ban hành Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố; ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số Thành phố và Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số chuyển đổi số Thành phố năm 2023; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các mô hình điểm tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” phục vụ chuyển đổi số tại TP. HCM. Trong đó, Thành phố đưa ra sáng kiến triển khai 20 mô hình điểm làm cơ sở đánh giá hoàn thiện và thực hiện nhân rộng nâng cao hiệu quả kết quả Đề án. Tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; ra mắt Trung tâm chuyển đổi số vào đầu năm 2024.

Hai là, việc triển khai thực hiện

Về hạ tầng số: nền móng phát triển chuyển đổi số như hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, phát triển nền tảng số, cơ sở dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến, an toàn thông tin cũng đã được chú trọng. Thành phố đã triển khai thành công tập trung hạ tầng công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước trên nền tảng điện toán đám mây tại Trung tâm dữ liệu Thành phố và đảm bảo an toàn thông tin, hạ tầng mạng trong các cơ quan Đảng nhà nước. Chất lượng mạng viễn thông, internet và cáp quang băng thông rộng Thành phố được nâng cao và phủ khắp đến từng nhà người dân, 100% phường xã, thị trấn không có vùng lùm sóng. Ngoài ra, Thành phố triển khai, phát động nhiều chương trình hỗ trợ đến người dân như chương trình vận động hỗ trợ smartphone cho hộ gia đình khó khăn, chương trình “Sóng và máy tính cho em”, chương trình cấp chữ ký số miễn phí để người dân sử dụng các dịch vụ trực tuyến.

Về chia sẻ dữ liệu: nền tảng liên thông, chia sẻ dữ liệu Thành phố (HCM LGSP) với các hệ thống Quốc gia được mở rộng kết nối thông suốt. Thành phố là một trong những địa phương đầu tiên thực hiện liên thông thành công hệ thống xác thực, định danh điện tử người dân và cơ sở dữ liệu dân cư của Bộ Công an, Công Dịch vụ công Quốc gia và cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của Văn phòng Chính phủ, các cơ sở dữ liệu Quốc gia về tư pháp, bảo

hiếm xã hội,... do các bộ ngành triển khai. Hiện có hơn 1.000 đơn vị các sở ban ngành, quận huyện, phường xã thị trấn, TP. Thủ Đức và các công ty, bệnh viện, trung tâm y tế, trường học đã được triển khai thực hiện kết nối với nền tảng liên thông, chia sẻ dữ liệu.

Đồng thời, Thành phố đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các dự án số hóa, tạo lập và làm giàu Kho dữ liệu Thành phố bằng việc tiên phong trong ban hành và triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu. Công dữ liệu của Thành phố đã thực hiện chia sẻ dữ liệu cho các sở, ban, ngành, quận, huyện khai thác và sử dụng, bao gồm: thông tin doanh nghiệp; hộ kinh doanh cá thể; thông tin giao dịch đảm bảo; thông tin đăng ký quyền sử dụng nhà ở, đất ở; cơ sở khám chữa bệnh; chứng chỉ hành nghề y; cơ sở giáo dục; dịch vụ giáo dục; dự án đầu tư nước ngoài...

Về dịch vụ công trực tuyến: TP. HCM đã đưa vào vận hành các nền tảng lớn dùng chung là hạ tầng dữ liệu quan trọng của Chính quyền số Thành phố, trong đó có hai nền tảng số quan trọng gồm: nền tảng số hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố trên cơ sở hợp nhất hơn 40 phần mềm một cửa điện tử của các quận huyện, sở, ban, ngành. Nền tảng số hệ thống quản trị, thực thi Thành phố nhằm phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước. Đây là nền tảng liên thông của hệ thống văn bản, chỉ đạo, điều hành của hơn 1.000 đơn vị bao gồm các sở, ban, ngành, quận huyện, phường xã, thị trấn, TP. Thủ Đức và các đơn vị sự nghiệp cung cấp dịch vụ công trên địa bàn Thành phố. Đây là nền tảng quan trọng giúp tạo lập kho dữ liệu phục vụ quản lý điều hành tổng thể Thành phố, giúp lãnh đạo Thành phố và các đơn vị có thể phối hợp, tổng hợp, theo dõi các chỉ tiêu phát triển tình hình kinh tế - xã hội Thành phố; giám sát tình hình giải quyết kiến nghị của người dân, doanh nghiệp (qua tổng đài 1022) nhằm kịp thời ra quyết định điều hành giúp nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp...

Theo đề án chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh, đến năm 2025, số hồ sơ được giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến đạt hơn 50%. Đến năm 2030, thành phố phấn đấu toàn bộ dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau,

gồm cả di động. Ngoài ra, tất cả hồ sơ cấp thành phố, quận huyện và 95% hồ sơ cấp phường được giải quyết trên mạng. Thành phố sẽ tăng 40% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân và doanh nghiệp. Trong giai đoạn này, dự kiến TP. HCM nằm trong nhóm 2 địa phương dẫn đầu về chính quyền số, kinh tế số chiếm 40% GRDP, năng suất lao động mỗi năm tăng tối thiểu 9%. TP. Hồ Chí Minh đã triển khai thiết lập quy trình xử lý các thủ tục hành chính, văn bản của tất cả cơ quan nhà nước bao gồm các sở, ban, ngành, TP. Thủ Đức, quận huyện, phường xã thị trấn trên môi trường số, đưa vào vận hành 1.542 dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ 97,7% trên tổng số thủ tục hành chính, trong đó có 400 dịch vụ công đã được rà soát, tái cấu trúc quy trình và được Chủ tịch UBND Thành phố công bố đạt dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình. Thành phố thực hiện đưa vào vận hành quản lý và giám sát tình hình xử lý kiến nghị người dân các lĩnh vực trên môi trường số của 625 đầu mối xử lý qua cổng 1022²...

Kết quả đánh giá Chuyển đổi số (DTI) của Thành phố liên tục nằm trong top 5 tỉnh, thành phố ở thứ hạng cao: năm 2020 đạt thứ hạng 5, năm 2021 đạt thứ hạng 3 và năm 2022, năm 2023 đạt thứ hạng 2; riêng đánh giá về Công Dịch vụ công, TP. HCM đạt thứ 4 toàn quốc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Thành phố Hồ Chí Minh đang đứng trước một số khó khăn, điểm nghẽn trong thực hiện chuyển đổi chính quyền số:

Thứ nhất, về nguồn nhân lực số: lực lượng công nghệ thông tin thiếu và mỏng. Trong quá trình chuyển đổi chính quyền số, TP. Hồ Chí Minh đang gặp nhiều khó khăn do thiếu nguồn nhân lực. Mặc dù Thành phố đã thành lập ban chỉ đạo, tổ giúp việc về chuyển đổi số, tổ công nghệ số cộng đồng nhưng chủ yếu vẫn là nhân sự kiêm nhiệm. Việc này dẫn đến khó khăn trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Một số công chức chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương phải kiêm nhiệm thêm các công việc khác hoặc chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin dẫn đến chưa có nhiều thời gian để tập trung tìm hiểu, nghiên cứu chuyên sâu về công nghệ thông tin và chưa đảm bảo, kịp thời trong giải quyết công việc. TP. Hồ Chí Minh cũng chưa có cơ chế đặc thù trong

tuyển dụng nhân lực ở lĩnh vực này. Thu nhập bình quân lĩnh vực công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước còn thấp nên chưa tạo sức hút nguồn nhân lực chất lượng cao về tinh làm việc; nhiều cơ quan, đơn vị vì thế rất khó tuyển dụng. Một quận, huyện, sở, ngành chỉ có 1 - 3 nhân lực phụ trách chuyên đổi số, công nghệ thông tin và trong đó đã có 1 vị trí kiêm nhiệm là do phó văn phòng cấp sở hoặc ủy ban nhân dân quận, huyện phụ trách.

Đặc biệt, các xã đang rất thiếu nguồn nhân lực có trình độ về công nghệ số để triển khai các hoạt động, công tác liên quan đến quá trình chuyển đổi số. Tại nhiều xã trên địa bàn thành phố đã thành lập ban chỉ đạo, tổ giúp việc về chuyển đổi số, nhưng chủ yếu vẫn là các nhân sự kiêm nhiệm. Việc này dẫn đến khó khăn trong triển khai chuyển đổi số ở cơ sở và kết quả mang lại chưa được như kỳ vọng. Đội ngũ làm việc trong tổ công nghệ số chủ yếu vì cộng đồng chứ chưa có sự hỗ trợ kinh phí. Đây là một trong những hạn chế lớn, tinh cần có giải pháp tháo gỡ kịp thời để thúc đẩy chuyển đổi số được thông suốt, hoạt động hiệu quả. Một bộ phận không nhỏ nguồn nhân lực số ở thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn lúng túng, chưa chuyển đổi được tư duy số. Các chuyên gia cũng cho rằng đào tạo nhân lực chuyển đổi số không chỉ là việc dạy cách làm chủ công nghệ, máy móc mà còn phải giúp họ thay đổi cả tư duy, hiểu đúng về giá trị của con người trong từng khâu chuyển đổi số của tổ chức. Điều này quan trọng với cả những người lao động phổ thông đến cấp quản lý, lãnh đạo.

Thứ hai, việc hoàn thiện môi trường pháp lý phục vụ cho quá trình xây dựng chính quyền số vẫn chậm hơn so với sự phát triển của thực tiễn. Cụ thể như thiếu hành lang pháp lý cho phát triển kinh tế chia sẻ; chia sẻ, mở dữ liệu của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp; bảo vệ dữ liệu cá nhân, thông tin riêng tư; vấn đề quyền, đạo đức khi ứng dụng trí tuệ nhân tạo... Điều này gây cản trở rất lớn cho quá trình xây dựng chính quyền số ở các địa phương. Hành lang pháp lý trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin chưa đầy đủ, chậm ban hành. Các cơ sở dữ liệu quốc gia (như dân cư, đất đai), tạo nền tảng xây dựng chính quyền số chậm được triển khai. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức, cá nhân

khai thác sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Người dân, doanh nghiệp vẫn còn tâm lý e ngại, chưa tin tưởng việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng, nếu không được tháo gỡ kịp thời sẽ thành lực cản của chính quyền số³.

Thứ ba, hạ tầng cần thiết cho việc xây dựng chính quyền số vẫn còn một số thách thức như hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin còn lạc hậu, trang thiết bị còn thiếu, việc kết nối, chia sẻ, phân cấp, mở các cơ sở dữ liệu của cả khu vực công và tư rất hạn chế, còn tình trạng “cát cứ thông tin”, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước còn hạn chế; việc ứng dụng những công nghệ số tiên tiến trong các cơ quan nhà nước để thay đổi mô hình, cách thức làm việc chưa được thực hiện (ví dụ hệ thống trợ lý ảo; sử dụng AI để hỗ trợ ra quyết định...); vấn đề an toàn, an ninh thông tin còn thiếu và yếu làm lãng phí nguồn lực, cản trở triển khai ứng dụng và phát triển chính quyền số.

3. Một số giải pháp nhằm thúc đẩy, hoàn thiện xây dựng chính quyền số hiệu quả ở TP. Hồ Chí Minh

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp về sự cấp thiết xây dựng chính quyền số bám sát với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước gắn liền với thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hồ Chí Minh. Cần triển khai đồng bộ hiệu quả các biện pháp nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng chính quyền số như tăng cường tổ chức các chương trình hội thảo, hội nghị cho cán bộ lãnh đạo cơ quan nhà nước với chủ đề từ tổng quan đến chuyên sâu về chính quyền số.

Hai là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phục vụ cho xây dựng nguồn nhân lực số. Cần tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức có cơ hội tham gia các khóa bồi dưỡng trong nước, ở nước ngoài, đào tạo công chức chuyên trách về công nghệ thông tin và huy động các nguồn lực tài trợ để công chức có cơ hội mở mang kiến thức, trau dồi kỹ năng tại các nước phát triển để nâng cao trình độ cá nhân, đáp ứng yêu cầu công việc hiện nay. Cần chú trọng việc tuyển dụng nguồn cán bộ,

công chức, viên chức có kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu vị trí việc làm trong chính quyền số.

Ba là, tập trung phát triển hạ tầng số hiện đại rộng khắp để phục vụ cho phát triển và xây dựng chính phủ số; tiếp tục quy hoạch và tham mưu ban hành các quy định, hướng dẫn chuyên môn về xây dựng và phát triển các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ số như trung tâm điều hành đô thị thông minh, trung tâm tích hợp dữ liệu... của Thành phố theo liên thông, thống nhất, có khả năng chia sẻ, không trùng lặp để tăng hiệu quả và tránh lãng phí.

Bốn là, tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý và ban hành các hướng dẫn nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện phát triển chính quyền số trong giai đoạn mới. Kiến nghị Chính phủ ban hành một số Nghị định quan trọng mang tính đặc thù cho TP. Hồ Chí Minh để tạo hành lang pháp lý cho việc xây dựng chính quyền số.

Kết luận

Phát triển số với việc tạo tăng trưởng dựa trên yếu tố đầu vào là công nghệ số và dữ liệu số đang trở thành một trong những phương thức phát triển chủ đạo mới để TP. Hồ Chí Minh nói riêng và Việt

Nam nói chung phát triển nhanh, bền vững, bao trùm, thích ứng và kiên cường trước các thách thức trong thế giới nhiều biến động, khó dự báo trước. Xây dựng chính quyền số được xem là nhiệm vụ cơ bản, trọng tâm nhằm hướng tới mục tiêu chuyển đổi cách thức phục vụ người dân và doanh nghiệp của chính quyền các cấp; tạo thuận lợi, mang lại sự hài lòng của người dân; để người dân, doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào hoạt động của cơ quan nhà nước cùng tạo ra giá trị, lợi ích, sự hài lòng, niềm tin và đồng thuận xã hội. Thực tiễn xây dựng chính quyền số ở TP. Hồ Chí Minh đang đã đặt ra nhiều vấn đề cấp thiết, đòi hỏi các nhà lãnh đạo, quản lý phải triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tiếp tục xây dựng chính quyền số hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, bền vững trong thời gian tới.

1. Bộ Thông tin và Truyền thông: *Cẩm nang chuyển đổi số*, NxbTTT&TT, 2021.

2. Cổng thông tin điện tử Chính phủ: *TPHCM giữ vững vị trí cao trong chuyển đổi số*, ngày 18-7-2023, <https://tphcm.chinhphu.vn/tphcm-giu-vi-tri-cao-nhieu-chi-so-chuyen-doi-so-101230718154136923.htm>.

3. Vũ Thị Hồng Trang: *Một số vấn đề lý luận về xây dựng chính phủ số ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Mặt trận online, 19-2-2022.

PHÁT HUY NGUỒN LỰC DI SẢN VĂN HÓA THẾ GIỚI...

công nghệ, có cơ chế chia sẻ, kết nối, liên thông đồng bộ dữ liệu của cơ quan nhà nước nói chung, lĩnh vực văn hóa, du lịch nói riêng. Ngoài ra, cũng cần cung cấp dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp để phát triển các dịch vụ mới, sáng tạo. Trước hết, lĩnh vực văn hóa, du lịch ở địa phương cần lấp đầy, phủ sóng wifi miễn phí, triển khai quét mã QR cập nhật thông tin đầy đủ tại các khu vực công cộng, các di tích lịch sử, địa điểm văn hóa, danh lam thắng cảnh...

1. U.S. Department of the Interior, Definitions, <https://www.doi.gov/recovery/about-us/definitions>, truy cập ngày 10-08-2023, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 146.

3. Phạm Duy Đức: *Quan điểm của Đảng về phát huy nguồn lực văn hóa*, https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/van_hoa_xa_hoi/-/2018/822103/quan-diem-cua-dang-ve-phat-huy-nguon-luc-van-hoa.aspx, ngày 21-05-2021.

Tiếp theo trang 88

4. Trương Tâm Thư: *Quảng Nam có thêm 3 di tích lịch sử cấp quốc gia*, <https://baoquangnam.vn/quang-nam-co-them-3-di-tich-lich-su-cap-quoc-gia-3131149.html>, ngày 13-3-2024.

5. Vũ Trung: *Điểm tựa để du lịch Quảng Nam bứt phá*, <https://vietnamnet.vn/diem-tua-de-du-lich-quang-nam-but-pha-362939.html>, ngày 23-03-2017.

6. Khánh Chi: *Khách du lịch đến Quảng Nam năm 2023 tăng mạnh*, <http://baovanhoa.vn/du-lich/artmid/416/articleid/73615/khach-du-lich-den-quang-nam-nam-2023-tang-manh>, ngày 12-01-2024.

7. Đình Tăng: *Du lịch Hội An đang hồi phục và tăng trưởng trở lại*, <https://dangcongsan.vn/kinh-te/du-lich-hoi-an-dang-hoi-phuc-va-tang-truong-tro-lai-657617.html>, ngày 11-01-2024.

8. Hoàng Thơ: *Lượng khách tham quan Mỹ Sơn tăng 344%*, <https://baoquangnam.vn/luong-khach-tham-quan-my-son-tang-344-3128498>, ngày 15-01-2024.

9, 10. Khánh Linh: *Biến dạng nhà cổ Hội An*, <https://baoquangnam.vn/bien-dang-nha-co-hoi-an-3081735.html>, ngày 29-10-2019.

